

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 05-4-2021

Về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Nhân

2. Bà Nguyễn Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 43/2020/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020, về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Yến L, sinh năm 1992; Nơi đăng ký NKTT: Đội A, thôn H, xã K, thị xã A, tỉnh Bình Định; Địa chỉ: Đường QT, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

*** Bị đơn:** Anh Đặng Văn H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Đội A, thôn H, xã K, thị xã A, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Yến L trình bày: Chị và anh Đặng Văn H tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã K ngày 20/3/2012.

Sau khi cưới, vợ chồng sống tại nhà cha mẹ chồng ở thôn H, xã K. Năm 2017, vợ chồng vào thành phố H sinh sống, chị phát hiện anh H ngoại tình với người phụ nữ tên O, anh H xin lỗi nên chị tha thứ. Tháng 11/2017, vợ chồng về tỉnh B sinh sống. Năm 2020, chị phát hiện anh H có mối quan hệ bất chính với nhiều người phụ nữ, anh

H có xin lỗi và hứa sẽ không liên lạc với những người đó nữa nhưng ngày 01/10/2020 chị phát hiện anh H vẫn tiếp tục liên lạc với người phụ nữ khác. Ngày 06/10/2020 anh H bỏ nhà đi, không nói đi đâu làm gì, con đau ốm anh H cũng không quan tâm. Ngày 21/10/2020 anh H quay về nhà và thừa nhận thời gian qua sống với người phụ nữ tên N, hai ngày sau anh H lại bỏ đi luôn cho đến nay. Việc anh H ngoại tình chị có báo cho cha mẹ chồng biết, mẹ chồng cũng có khuyên nhủ nhưng anh H không thay đổi. Chị không còn tình cảm với anh Đặng Văn H nên yêu cầu ly hôn.

Vợ chồng có 02 người con chung tên Đặng Lê Minh A, sinh ngày 14/6/2012; Đặng Lê Minh K, sinh ngày 20/11/2014, hiện đang ở với chị. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Văn H trình bày: Anh thống nhất như lời khai của chị Lê Thị Yến L về thời điểm xác lập quan hệ hôn nhân hợp pháp, con chung. Anh Đặng Văn H thừa nhận nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn như chị Lê Thị Yến L trình bày. Anh mong muốn chị L tha thứ cho anh và xin được hàn gắn hạnh phúc. Nếu như phải ly hôn, anh thống nhất giao hai người con chung Đặng Lê Minh A, sinh ngày 14/6/2012; Đặng Lê Minh K, sinh ngày 20/11/2014 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con 2.000.000đ/tháng. Tài sản chung anh không tranh chấp.

* Tại phiên tòa:

- Chị Lê Thị Yến L vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung, tài sản chung không có yêu cầu tranh chấp. Anh Đặng Văn H có yêu cầu xin được đoàn tụ.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: Hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Yến L được ly hôn với anh Đặng Văn H. Giao hai người con chung Đặng Lê Minh A, Đặng Lê Minh K cho chị L nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Lê Thị Yến L có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Đặng Văn H và yêu cầu giải quyết trách nhiệm nuôi dưỡng con chung khi ly hôn; bị đơn Đặng Văn H đang cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Đặng Văn H đã được tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đặng Văn H không đến tham dự, nên thuộc trường hợp vụ án không hòa giải được theo quy định tại khoản

1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Chị Lê Thị Yến L và anh Đặng Văn H tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K ngày 20/3/2012 nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

[4] Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể khắc phục, sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay, chị Lê Thị Yến L xác định không còn tình cảm với anh Đặng Văn H, yêu cầu ly hôn. Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh H đã có đủ căn cứ để khẳng định mức độ mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa hai người đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không thể duy trì. Tòa án đã nhiều lần mời anh Đặng Văn H tham dự các phiên hòa giải để tìm cách hàn gắn hạnh phúc cho vợ chồng nhưng anh Đặng Văn H không đến tham gia phiên hòa giải. Điều này chứng minh rằng anh Đặng Văn H đã không có thiện chí trong việc hàn gắn hạnh phúc. Do đó yêu cầu được ly hôn của chị Lê Thị Yến L là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Lê Thị Yến L và anh Đặng Văn H có 02 người con chung tên Đặng Lê Minh A, sinh ngày 14/6/2012; Đặng Lê Minh K, sinh ngày 20/11/2014, hiện đang ở với **chị L**. Chị L có yêu cầu nuôi hai người con chung sau ly hôn. Anh Đặng Văn H chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Lê Thị Yến L. Thời gian vợ chồng sống ly thân, hai cháu Đặng Lê Minh A, Đặng Lê Minh K sống với chị L, nguyện vọng của cháu Đặng Lê Minh A muốn được sống với mẹ nên giao hai con cho chị Lê Thị Yến L nuôi là phù hợp.

[6] Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Chị Lê Thị Yến L không yêu cầu anh Đặng Văn H cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, anh Đặng Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai người con chung mỗi tháng 1.000.000đ/người. Sự tự nguyện của anh Đặng Văn H phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi cho con chung nên Tòa ghi nhận.

[7] Về tài sản chung: Các đương sự không tranh chấp nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Lê Thị Yến L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn. Anh Đặng Văn H phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Yến L được ly hôn

với anh Đặng Văn H.

2/ *Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn*: Giao hai người con chung là Đặng Lê Minh A, sinh ngày 14/6/2012 và Đặng Lê Minh K, sinh ngày 20/11/2014, cho chị Lê Thị Yến L trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đặng Văn H cấp dưỡng cho hai con Đặng Lê Minh A, Đặng Lê Minh K mỗi tháng 1.000.000đ/người. Thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 4/2021, thời điểm chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

4/ *Về án phí*:

4.1/ Chị Lê Thị Yến L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001413 ngày 21/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

4.2/ Anh Đặng Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng.

5/ *Quyền kháng cáo*: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phan Công Giáo